

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn  
và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường,  
thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của  
Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không  
chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc quyết định số lượng cán bộ, công chức xã, phường,  
thị trấn và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn  
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 482/TTr-SNV ngày 11  
tháng 10 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023, như sau:

- Số lượng cán bộ, công chức cấp xã: 4.040 người;
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 2.435 người.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

**Điều 2. Bố trí cán bộ, công chức cấp xã**

- Đối với các chức vụ cán bộ cấp xã

Mỗi đơn vị hành chính cấp xã bố trí không quá 11 người chuyên trách, trong đó:

a) Bí thư Đảng ủy hoặc Phó Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đối với đơn vị hành chính cấp xã thực hiện chủ trương Bí thư Đảng

ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thì bổ trí Phó Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

b) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã loại I và loại II có không quá 02 người, cấp xã loại III có 01 người. Trường hợp luân chuyển về đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân do luân chuyển nằm ngoài số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân theo quy định.

## 2. Đối với các chức danh công chức cấp xã

a) Mỗi chức danh công chức bổ trí tối thiểu 01 người chuyên trách.

b) Đối với các chức danh: Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã) có thể bổ trí số lượng nhiều hơn 01 người nhưng tối đa không quá 03 người đối với mỗi chức danh.

3. Cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái về cấp xã nằm trong tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao đối với từng đơn vị hành chính cấp xã.

## Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ số lượng được giao tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã cho từng đơn vị hành chính cấp xã đảm bảo phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, NC (TPT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tiên Thiệu**

**Phụ lục**  
**GIAO SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở XÃ, PHƯỜNG,**  
**THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2023**

*(Kèm theo Quyết định số 1629 /QĐ-UBND ngày 12 /10/2023 của UBND tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn</b>	<b>Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>4.040</b>	<b>2.435</b>
1	UBND thành phố Lạng Sơn	<b>185</b>	<b>116</b>
2	UBND huyện Tràng Định	<b>443</b>	<b>267</b>
3	UBND huyện Văn Lãng	<b>341</b>	<b>205</b>
4	UBND huyện Cao Lộc	<b>440</b>	<b>264</b>
5	UBND huyện Lộc Bình	<b>430</b>	<b>262</b>
6	UBND huyện Đình Lập	<b>249</b>	<b>153</b>
7	UBND huyện Văn Quan	<b>332</b>	<b>196</b>
8	UBND huyện Bình Gia	<b>382</b>	<b>230</b>
9	UBND huyện Bắc Sơn	<b>358</b>	<b>214</b>
10	UBND huyện Chi Lăng	<b>390</b>	<b>230</b>
11	UBND huyện Hữu Lũng	<b>490</b>	<b>298</b>